BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 62 /2014/TT - BGTVT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2014*

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô tô khách thành phố để người khuyết tật tiếp cận sử dụng

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ - CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô tô khách thành phố để người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô tô khách thành phố để người khuyết tật tiếp cận sử dụng";

Mã số QCVN 82 : 2014/BGTVT.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để đăng ký);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cổng TTĐT Chính phủ, Website Bộ GTVT;
- Lưu VT, KHCN.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 82 : 2014/BGTVT

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ Ô TÔ KHÁCH THÀNH PHỐ ĐỂ NGƯỜI KHUYẾT TẬT TIẾP CẬN SỬ DỤNG

National technical regulation on urban buses designed for easy access for disabled people

HÀ NỘI - 2014

Lời nói đầu

QCVN 82 : 2014/BGTVT do Cục Đăng kiểm Việt Nam biên soạn, Vụ Khoa học - Công nghệ trình duyệt, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành theo Thông tư số 62/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014.

Quy chuẩn này được chuyển đổi trên cơ sở Tiêu chuẩn Ngành số hiệu 22 TCN 302-06 được ban hành kèm theo Quyết định số 14/2006/QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Quy định về các trang thiết bị bắt buộc đối với các phương tiện công cộng dành cho người khuyết tật tiếp cận (Quy định số 1970 năm 2000) (Statutory Instruments (2000 No.1970), Disabled persons - The public service vehicles accessibility regulations 2000).

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ Ô TÔ KHÁCH THÀNH PHỐ ĐỂ NGƯỜI KHUYẾT TẬT TIẾP CẬN SỬ DỤNG

National technical regulation on urban bus designed for easy access for disabled people

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định các yêu cầu kỹ thuật và việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố từ 17 chỗ ngồi trở lên (bao gồm cả chỗ ngồi dành cho người khuyết tật) để người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với các Cơ sở sản xuất, lắp ráp ô tô, nhập khẩu ô tô chưa qua sử dụng, các Cơ sở sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu linh kiện và các Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, kiểm tra, thử nghiệm và chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố từ 17 chỗ ngồi trở lên (bao gồm cả chỗ ngồi dành cho người khuyết tật) để người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

1.3. Giải thích từ ngữ

Quy chuẩn này sử dụng các thuật ngữ được định nghĩa trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 10 : 2011/BGTVT *"Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố"* và các thuật ngữ, định nghĩa sau đây:

1.3.1. *Người khuyết tật (disabled people)* là người bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng tật khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn.

1.3.2. *Ô tô khách thành phố để người khuyết tật tiếp cận sử dụng (urban bus designed for easy access for disabled people)* là ô tô khách thành phố có chỗ dành cho người khuyết tật và có kết cấu để người khuyết tật có thể tiếp cận sử dụng (sau đây gọi tắt là xe).

1.3.3. *Xe lăn chuẩn (reference wheelchair)* là xe lăn có người ngồi và có kích thước như trong Hình 1 dùng làm cơ sở để thiết kế, chế tạo ô tô khách thành phố để người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

1.3.4. *Bàn nâng xe lăn (boarding lift)* là bàn nâng lắp trên xe để người dùng xe lăn có thể lên xuống xe.

1.3.5. *Cầu lên xuống xe (boarding ramp)* là cơ cấu lắp trên xe tạo thành cầu để người dùng xe lăn có thể lên xuống xe.